

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 699/QĐ-BTP*), Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 1600/QĐ-TTg*) và Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 619/QĐ-TTg*).

- Gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật phục vụ việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật góp phần hoàn thành nhiệm vụ trong công tác xây dựng nông thôn mới.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao trong việc đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Đề ra các nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công trách nhiệm rõ ràng trong công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực hiệu quả, tiết kiệm.

## **II. NỘI DUNG**

1. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về nông thôn mới có liên quan đến xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg, Quyết định số 619/QĐ-TTg và Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1455/QĐ-UBND).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 7/2017.

b) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp triển khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí tiếp cận pháp luật gắn với thi hành các luật, văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành tỉnh, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I hằng năm.

c) Nghiên cứu, đề xuất bổ sung tiêu chí tiếp cận pháp luật vào tiêu chí huyện nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thời gian thực hiện: Sau khi tiến hành tổng kết Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

**2. Rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp và cơ quan tư pháp địa phương**

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi thực hiện tiêu chí thành phần 18.5 về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trong Quyết định của Ủy ban nhân dân quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 – 2018.

**3. Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Phổ biến, thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo, đài hoặc các hình thức phù hợp về nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chuyên mục, chương trình, phóng sự trên Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng, Đài Truyền thanh; đăng tải tin, bài trên các báo viết, báo điện tử, hoặc Cổng Thông tin điện tử, Trang tin điện tử...).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức của các sở, ngành tỉnh, địa phương được giao theo dõi, triển khai xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017; các năm tiếp theo, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm hoặc phối hợp với cơ quan chức năng khi gặp khó khăn, vướng mắc.

c) Biên soạn các tài liệu về tiếp cận pháp luật để giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, chấm điểm, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Xây dựng sổ tay hướng dẫn về tiếp cận pháp luật cho người làm đầu mối.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2017.

**4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật gắn với triển khai Hiến pháp, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công tác thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã gắn với thực hiện Kế hoạch số 48/ KH-UBND ngày 04/7/2016 thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 – 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các văn bản, chính sách về xây dựng, phát triển và củng cố mạng lưới thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí hòa giải ở cơ sở gắn với thực hiện Luật Hòa giải cơ sở và quy định về hòa giải cơ sở trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các quy định về dân chủ ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Triển khai các giải pháp, biện pháp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo văn bản chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.



**5. Các nhiệm vụ, hoạt động phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chấm điểm, tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

b) Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

c) Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg và Quyết định số 1455/QĐ-UBND.

d) Đề xuất, triển khai giải pháp khắc phục, cải thiện, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở kết quả đánh giá hằng năm, tập trung trọng tâm vào địa bàn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu đạt kết quả thấp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**6. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả; chọn điểm triển khai mô hình điểm cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ trì**

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát triển khai nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm (định kỳ, đột xuất).

b) Chọn điểm (mỗi năm ít nhất 01 xã) để chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, triển khai mô hình điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 - 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2020.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả và khen thưởng nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sơ kết năm 2018, tổng kết năm 2020.

d) Thực hiện đầu mối quản lý, theo dõi về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **7. Niêm yết kết quả đánh giá, công bố xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Quyết định số 1455/QĐ-UBND.

#### **8. Bảo đảm nguồn lực và điều kiện cần thiết (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí) trong triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Bố trí công chức quản lý, theo dõi thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác tư pháp trong quá trình triển khai Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp và Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017 – 2018.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1455/QĐ-UBND và Kế hoạch này.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phân công nhiệm vụ**

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ngành tỉnh, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động, tích cực phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

c) Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng.

d) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn các địa phương bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

e) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xây dựng xã phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc tự đánh giá theo nội dung Kế hoạch này.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp và tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

#### **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và dự toán trong kinh phí hoạt động hằng năm của sở, ngành tỉnh, địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân

quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

### 3. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ 06 tháng, hàng năm, các sở, ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ Sở Tư pháp để được hướng dẫn./.

#### *Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Trí**